

**BIÊN BẢN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2022  
(ÁP DỤNG CHO CÁC ĐOÀN KIỂM TRA CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ)**

**Bệnh viện: BỆNH VIỆN NHÂN ÁI**

Địa chỉ: Xã Phú Văn, Huyện Bù Gia Mập, Tỉnh Bình Phước.

Giám đốc: Ông Trần Kim Anh

Di động: 0903940361

Ngày 16/02/2023, Sở Y tế ban hành Quyết định số 2803/QĐ-SYT về việc thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2022 gồm các thành phần:

Trưởng đoàn: PGS.TS.BS. Tăng Chí Thượng, Giám đốc Sở Y tế.

Phó Trưởng đoàn thường trực: TS.BS. Nguyễn Anh Dũng, Phó Giám đốc Sở Y tế.

Phó Trưởng đoàn:

- TS.BS. Nguyễn Văn Vĩnh Châu, Phó Giám đốc Sở Y tế.

- BS.CK2. Nguyễn Hoài Nam, Phó Giám đốc Sở Y tế.

Tổ kiểm tra số 4:

1. Bà Nguyễn Thị Thoa, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế, Tổ trưởng,
2. Bà Phan Thị Hằng, Phó Giám đốc, Bệnh viện Hùng Vương, Tổ phó 1;
3. Ông Lương Thanh Tùng, Phó Giám đốc, Bệnh viện Bình Dân, Tổ phó 2;
4. Bà Lê Tất Châu, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế, Thư ký 1;
5. Ông Lê Long Hải, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế, Thư ký 2;
6. Ông Vũ Đình Toàn, Chuyên viên phòng Tổ chức Cán bộ, Sở Y tế, Thành viên;
7. Bà Lê Thị Thu Hồng, Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Thành viên;
8. Bà Phan Thị Anh Thư, Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Bệnh viện Tai Mũi Họng, Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Phó trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Bệnh viện Nhi đồng 1, Thành viên;
10. Nguyễn Hồng Hải, Trưởng phòng Quản lý Chất lượng, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, Thành viên;
11. Ông Trần Thanh Tùng, Trưởng khoa Gây mê hồi sức Ngoại, Bệnh viện Nhân dân 115, Thành viên;
12. Bà Võ Thị Bích Liên, Trưởng khoa Dược, Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, Thành viên;
13. Ông Dương Công Minh, Trưởng khoa Dinh dưỡng Tiết chế, Bệnh viện Nhi đồng Thành phố, Thành viên;
14. Ông Võ Thuận Anh, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Bình Dân, Thành viên;
15. Ông Nguyễn Phúc Hậu, Trưởng phòng Công nghệ Thông tin, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới, Thành viên;
16. Ông Ngô Quốc Hùng, Bác sĩ phòng Kế hoạch Tổng hợp, Viện tim, Thành viên;
17. Bà Nguyễn Đàm Châu Bảo, Phó trưởng khoa Kiểm chuẩn, Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm TP, Thành viên;
18. Bà Nguyễn Thị Kim Anh, viên chức Khoa Kiểm chuẩn, Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm TP, Thành viên.

**TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN**

1. TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 75/83 TIÊU CHÍ

2. TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SỐ VỚI 83 TIÊU CHÍ: 90%

3. TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 297 (Có hệ số: 315)

4. ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 3.84

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	2	1	14	39	19	75
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	2.67	1.33	18.67	52.00	25.33	75

Ngày 12 tháng 05 năm 2023

KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN  
THƯỜNG TRỰC  
(ký tên)



Nguyễn Anh Dũng

TỔ TRƯỞNG TỔ 4  
(ký tên)



Nguyễn Thị Thoa

THƯ KÝ TỔ 4  
(ký tên)



Lê Tất Châu

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN  
(ký tên và đóng dấu)



Trần Kim Anh

## BÁO CÁO ĐOÀN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2022

### I. KẾT QUẢ ĐOÀN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)			
A1	A1. Chi dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)			
A1.1	Người bệnh được chi dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	5	5	
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	0	0	
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	0	0	
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	4	4	
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	0	0	
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	3	
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)			
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	4	
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	4	
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	5	
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	5	5	
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	4	
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)			
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	5	5	
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	5	5	
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)			
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	5	5	
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	4	4	
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	4	
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0	0	
A4.5	Người bệnh có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	5	5	
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	5	5	
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)			
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)			
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	5	5	
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	3	4	
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	3	3	
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)			
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	4	4	
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	5	5	

Mã số	Chi tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	4	4	
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)			
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	4	4	
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	4	4	
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	4	4	
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	5	5	
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)			
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	5	5	
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	4	4	
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3	3	
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	4	4	
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)			
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)			
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4	4	
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	3	4	
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)			
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	4	
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	3	3	
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)			
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	2	3	
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	2	2	
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	4	4	
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	4	4	
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	4	4	
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3	
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	4	
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	4	
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)			
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	1	1	
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	1	1	
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	4	4	
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	4	4	
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	3	
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)			
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	4	
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	5	5	
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	5	5	
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)			

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	3	3	
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	4	4	
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	4	4	
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	4	
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	4	4	
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)			
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	3	
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3	3	
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	3	3	
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	4	4	
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	3	4	
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	4	4	
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	5	5	
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	4	
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)			
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	3	
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	4	4	
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)			
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)			
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	5	5	
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	5	5	
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	3	3	
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)			
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	4	
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	3	4	
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4	4	
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	3	3	
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	4	4	
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)			
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	5	
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	4	5	
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3	4	
E	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA			
E1	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)			
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	0	0	
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	0	0	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	0	0	
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	0	0	



## II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

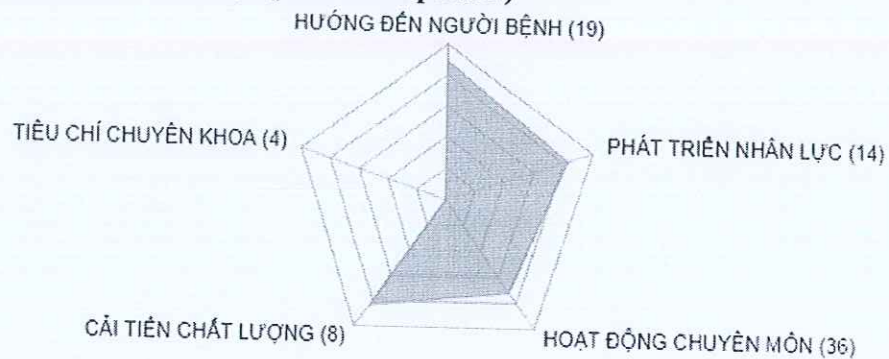
KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
<b>PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)</b>	0	0	1	6	8	4.47	15
A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)	0	0	1	1	1	4.00	3
A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	0	0	0	3	2	4.40	5
A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)	0	0	0	0	2	5.00	2
A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)	0	0	0	2	3	4.60	5
<b>PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)</b>	0	0	2	8	4	4.14	14
B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	0	0	1	1	1	4.00	3
B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)	0	0	0	2	1	4.33	3
B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	0	0	0	3	1	4.25	4
B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)	0	0	1	2	1	4.00	4
<b>PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)</b>	2	1	9	20	3	3.60	35
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	0	0	1	1	0	3.50	2
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)	0	1	1	0	0	2.50	2
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	0	0	1	5	0	3.83	6
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)	2	0	1	2	0	2.60	5
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	0	0	0	1	2	4.67	3
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)	0	0	1	4	0	3.80	5
C8. Chất lượng xét nghiệm (2)	0	0	2	0	0	3.00	2
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	0	0	1	4	1	4.00	6
C10. Nghiên cứu khoa học (2)	0	0	1	1	0	3.50	2
<b>PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)</b>	0	0	2	5	4	4.18	11
D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	0	2	4.33	3
D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)	0	0	1	4	0	3.80	5
D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	0	0	0	1	2	4.67	3
<b>PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA</b>	0	0	0	0	0	0	
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)	0	0	0	0	0	0	

### III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC KIỂM TRA BỆNH VIỆN

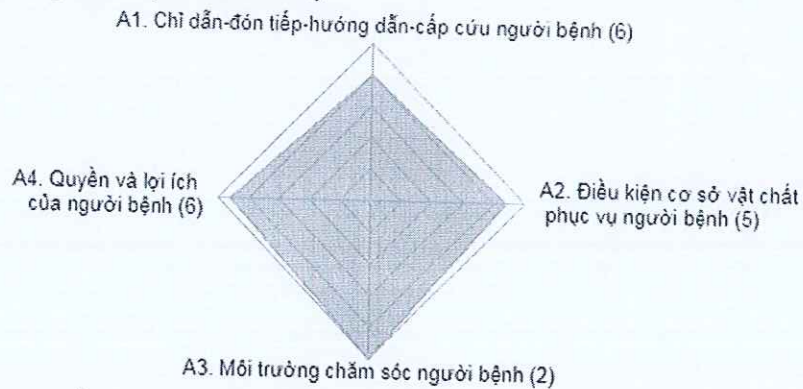
Thực hiện kế hoạch 77/KH-SYT ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Sở Y tế về kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2022, Tổ 02 Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện Sở Y tế tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng và hài lòng người bệnh, nhân viên y tế tại bệnh viện vào ngày 24/02/2023 và 27/02/2023 gồm các nội dung như sau: - Đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ Tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam do Bộ Y tế ban hành (version 2.0). - Khảo sát hài lòng người bệnh nội trú, ngoại trú và nhân viên y tế theo Quyết định 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. - Đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y sinh học theo Quyết định 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế. An toàn sinh học. - Tổng số tiêu chí đánh giá: 75/83. - Tổng số tiêu chí không đánh giá: 08/83

### IV. BIỂU ĐỒ CÁC KHÍA CẠNH CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

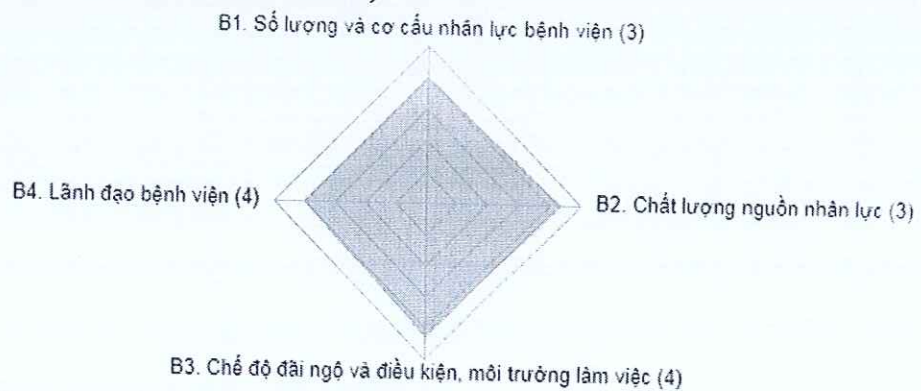
- a. Biểu đồ chung cho 5 phần (từ phần A đến phần E)



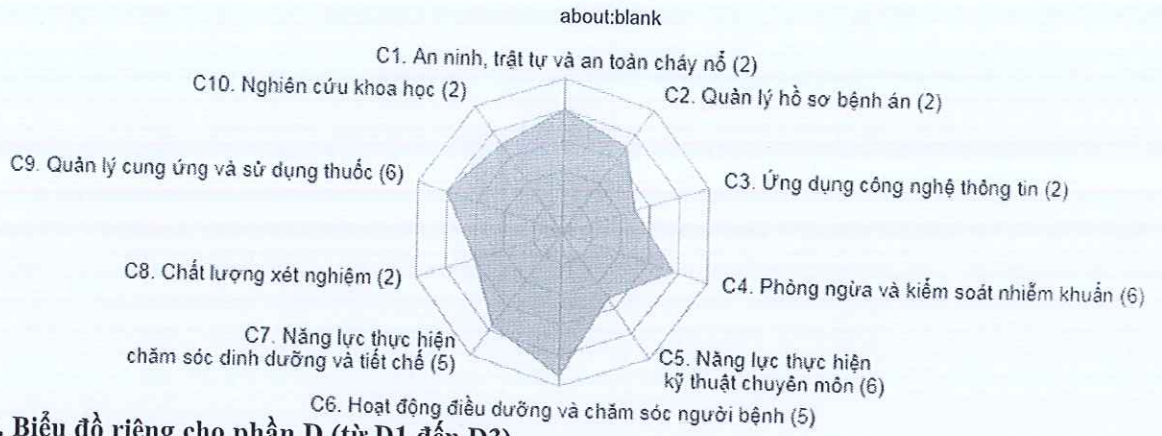
- b. Biểu đồ riêng cho phần A (từ A1 đến A4)



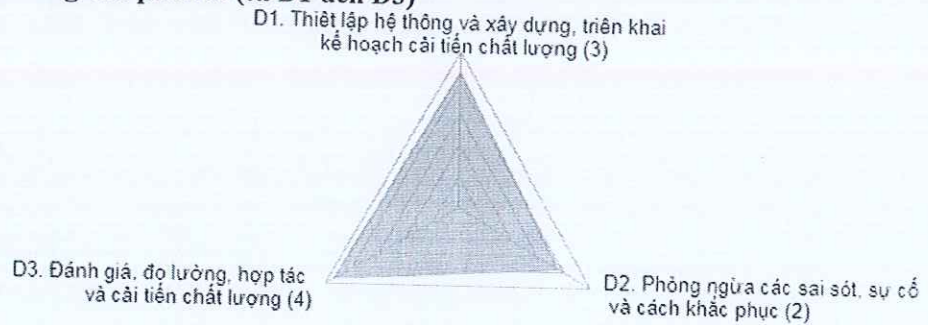
- c. Biểu đồ riêng cho phần B (từ B1 đến B4)



- d. Biểu đồ riêng cho phần C (từ C1 đến C10)



• e. Biểu đồ riêng cho phần D (từ D1 đến D3)





#### **IV. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN**

Tổng số điểm đạt: 297

Điểm trung bình chung các tiêu chí: 3.84

Có 02 tiêu chí đạt mức 1; 01 tiêu chí mức 2; 14 tiêu chí mức 3; 39 tiêu chí mức 4 và 19 tiêu chí đạt mức 5

Tỉ lệ tiêu chí tự chấm cao hơn đoàn đánh giá là:  $0/75 = 0$  phần trăm

Tỉ lệ HLNB nội trú SYT khảo sát là 99.62% (BV khảo sát là 98.92%)

Tỉ lệ HLNB ngoại trú SYT khảo sát là 99.62% (BV khảo sát là 98.92%)

Tỉ lệ hài lòng của nhân viên y tế SYT khảo sát là 98.18% (BV khảo sát là 98.71%)

Điểm tiêu chí bộ an toàn phòng chống dịch đạt 148 điểm. Tỉ lệ: 94.9%. Bệnh viện an toàn

Mức chất lượng phòng xét nghiệm: Mức 2.

#### **V. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VỀ ƯU ĐIỂM CỦA BỆNH VIỆN**

- Cơ sở vật chất bệnh viện được đầu tư khang trang, sạch, thoáng mát và thân thiện với thiên nhiên.
- Tinh thần làm việc rất nhiệt huyết, làm bằng cái tâm, trái tim nhân ái đối với việc chăm sóc, điều trị bệnh nhân tại bệnh viện
- Khoa xét nghiệm được đầu tư đảm bảo theo yêu cầu thực hiện công tác xét nghiệm, thường xuyên thực hiện nội kiểm và ngoại kiểm
- Công tác theo dõi bệnh nhân được thực hiện bài bản, chặt chẽ, rõ ràng. Một số điều dưỡng các khoa đã tự tham gia học tập nâng cao trình độ sau đại học.
- Bệnh viện rất chú trọng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, trong đó đã cử cán bộ tham gia học sau đại học chiếm 20 phần trăm nhân viên của bệnh viện ; tham gia học kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Ghi nhận 6 đề tài nghiên cứu khoa học trong năm 2022, trong đó có 04 đề tài đang được áp dụng vào thực tiễn.
- Hồ sơ bệnh án được ghi chép đầy đủ, theo dõi chi tiết diễn tiến người bệnh và cả quá trình điều trị bệnh nhân.

#### **VI. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VỀ NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI**

- Lưu ý: tài sản được tài trợ trong công tác phòng, chống dịch cần thực hiện các thủ tục để xác nhập, bảo quản theo quy định
- Bệnh viện mới thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác khám chữa bệnh tại đơn vị, ứng dụng phần mềm vào giám sát kê đơn, giám sát chi phí điều trị,....
- Công tác giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện cần hoàn thiện hơn, làm tốt hơn

#### **VII. ĐOÀN KIỂM TRA ĐỀ XUẤT CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẦN CẢI TIẾN**

- Đề nghị Bệnh viện ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh trong thời gian tới, đặt bậc là thực hiện Đề Án 06 của Chính phủ đề để dang theo dõi bệnh nhân.
- Cần lưu lại các thông tin đã bao cáo các sự số y khoa, an toàn người bệnh trên hệ thống của BHYT.
- Lực lượng nhân sự bổ sung đầy đủ để ghi nhận thêm công sức của nhân viên.
- Cử nhân viên y tế tham gia học thêm kinh nghiệm tại Bệnh viện Hùng Vương trong thời gian tới.
- Cần làm các thủ tục liên quan đến việc xử lý xả thải tại bệnh viện, cần đánh giá thực tế để có đầu tư hợp lý với lượng nước xả thải, đảm bảo đúng quy định
- Cần đặt thêm hệ thống camera tại khoa hồi sức tích cực

#### **VIII. Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA BỆNH VIỆN VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA**

Bệnh viện ghi nhận những ý kiến góp ý của đoàn kiểm tra và sẽ khắc phục trong thời gian sớm nhất.

#### **IX. KẾT LUẬN CỦA TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**

- Đoàn kiểm tra đánh giá rất cao bệnh viện đã cải tiến chất lượng so với các năm trước đây. Tinh thần làm việc rất trách nhiệm , yêu nghề từ Ban Giám đốc đến toàn thể nhân viên bệnh viện. Ghi nhận sự đoàn kết của cả tập thể bệnh viện để từng bước vượt qua các khó khăn.



- Đối với các việc làm được, bệnh viện triển khai ngay, từng bước và cải thiện từ chuyên môn đến quản lý.
- Đánh giá cao tinh thần tiếp nhận những góp ý trước đây để từ đó cải tiến chất lượng khám chữa bệnh tại bệnh viện, trong đó đánh giá rất cao về việc ghi chép hồ sơ bệnh án.

Ngày 12 tháng 05 năm 2023

KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN  
THƯỜNG TRỰC  
(ký tên)



Nguyễn Anh Dũng

TỔ TRƯỞNG TỔ 4  
(ký tên)

Nguyễn Thị Thoa

THƯ KÝ TỔ 4  
(ký tên)

Lê Tất Châu

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN  
(ký tên và đóng dấu)



Trần Kim Anh



SỞ Y TẾ - TP. HỒ CHÍ MINH

Đoàn kiểm tra số: 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BẢNG TỔNG HỢP CHẤM ĐIỂM

Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát HLNB, NVYT năm 2022-2023  
(Thực hiện Quyết định số 3186/QĐ-BYT ngày 29/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2022)

#### A. THÔNG TIN CHUNG

CƠ SỞ Y TẾ: 60243 - BỆNH VIỆN NHÂN ÁI - TP. Hồ Chí Minh

Kiểu đánh giá: 3. Do đoàn của Sở Y tế thực hiện (với BV TW là BHYT) Tháng: Tháng 5  
Lần thứ: 1

#### B. KẾT QUẢ KIỂM TRA

STT	Mục điểm	Điểm	Điểm có hệ số
1	Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện	20	20
2	Đánh giá Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện	3.8414	115.242
3	Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế		
3.1	Tỷ lệ % hài lòng người bệnh Nội trú Số phiếu của đoàn đánh giá SYT đưa vào phân tích:	98.92	9.892
3.2	Tỷ lệ % hài lòng người bệnh Ngoại trú Số phiếu của đoàn đánh giá SYT đưa vào phân tích:	98.92	9.892
3.3	Tỷ lệ % hài lòng Nhân viên Số phiếu của đoàn đánh giá SYT đưa vào phân tích:	98.71	9.871
4	Kiểm tra công tác an toàn phòng chống dịch COVID-19		
4.1	Có rà soát đánh giá và nhập số liệu trên phần mềm trực tuyến ít nhất 6 lần trong năm	10	10
4.2	Kết quả đánh giá theo Bộ tiêu chí Bệnh viện an toàn	148	9.487
	Số điểm không áp dụng	7	
5	Kiểm tra công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh COVID-19 và người bệnh khác		



5.1.	Có ít nhất 2 bác sĩ được đào tạo về hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên	10	10
5.2.	Có khoa hồi sức tích cực hoặc thành lập mới đơn vị (khoa, trung tâm) hồi sức tích cực theo Đề án 3616. Đơn vị có ít nhất 3 bác sĩ chuyên khoa cấp cứu, hồi sức tích cực trở lên	10	10
6	Áp dụng CNTT trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng KCB	5	5
7	Kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước	20	20

**KẾT QUẢ ĐIỂM CHUNG**

229.384

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN**



*Trần Kim Anh*

**Trần Kim Anh**

**THƯ KÝ**

*Lê Tất Châu*

**Lê Tất Châu**

**TỔ TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Thoa*

**Nguyễn Thị Thoa**

**KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN  
THƯỜNG TRỰC**



*Nguyễn Anh Dũng*

**Nguyễn Anh Dũng**

